TÒA ÁN NHÂN DÂN **Thành phố Hà Nội** **---** **Bản án số: 367/2017/HS- ST** **Ngày: 28- 11- 2017** **---**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **_____**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**: Ông Ngô Tiến Phong.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Phúc**

Và bà Công Thị Minh Lợi.

- ***Thư ký phiên tòa:*** **Bà Nguyễn Thị Thu Hương**- Thư ký Tòa hình sự.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa***:

Bà Đỗ Hồng Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 415/2017/TLST- HS ngày 27 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 397/2017/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải Q, sinh năm 1967; nơi đăng ký hộ khẩu: Số A, ngách D/47 Lạc Long Q, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Không xác định; nghề nghiệp: Giám đốc công ty TNHH Thương mại và du lịch Khánh Hòa; văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Văn M(Đã chết); con bà: Vũ Thị V, sinh năm 1930; có vợ Phạm Thị Thu H; có 2 con lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2003; theo Danh chỉ bản số 037 do PC81C Công an quận Hà Nội lập ngày 13.3.2017 thì nhân thân bị cáo như sau: Tại Bản án 26/2012/HSST ngày 28/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Nguyễn Hải Q 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 05 năm, về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; bị bắt ngày 10/3/2017 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội, có mặt.

** **Nguyên đơn dân sự**:*

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh H (Agribank- Chi nhánh H):

Địa chỉ: Số K Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội; người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Lê Bảo K- Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh, có đơn xin xử vắng mặt.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Anh Phạm Quang Ng, sinh năm 1964; trú quán: Số Thái Thịnh(Phòng x chung cư Hà Thành), phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 08/5/2006, Công ty TNHH thương mại và du lịch Khánh Hoà, được Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, công ty có 03 thành viên góp vốn là Nguyễn Hải Q, Nguyễn Anh Tuấn và Công Văn Nguyên - do Nguyễn Hải Q, sinh năm 1967 là giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của công ty. Với ngành nghề kinh doanh: Lữ hành nội địa, vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách theo hợp đồng và theo tuyến,…Thực tế những người trên không góp vốn, tham gia hoạt động kinh doanh của công ty mà do Nguyễn Hải Q nhờ đứng tên.

Năm 2007 do cần tiền để kinh doanh, Nguyễn Hải Q là giám đốc Công ty TNHH thương mại và du lịch Khánh Hoà đã ký 02 hợp đồng tín dụng với ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Q (Địa chỉ tại số 296 Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội, đến ngày 20/3/2007 đổi tên thành Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh H và chuyển trụ sở về địa chỉ số K Trần Nhật Duật, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) vay tổng số tiền là 2,7 tỷ đồng, cụ thể:

- Ngày 02/3/2007, Nguyễn Hải Q ký hợp đồng tín dụng số 1260-LAV200700105 vay 700.000.000 đồng, với lãi xuất 1,18%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng (Hạn trả ngày 02/3/2010), mục đích để mua xe ô tô kinh doanh, tài sản đảm bảo vay là 02 xe ô tô Huyndai loại xe khách 34 chỗ ngồi và 16 chỗ ngồi BKS 29X-6385 và BKS 29X- 2040.

- Ngày 29/10/2007, Nguyễn Hải Q ký tiếp hợp đồng tín dụng số 1260-LAV200700700 vay 02 tỷ đồng, với lãi xuất 1,18%/tháng, thời hạn 60 tháng (Hạn trả ngày 29/10/2012), mục đích để mua xe ô tô kinh doanh, tài sản bảo đảm vay là 02 xe ô tô Huyndai loại xe khách 45 chỗ ngồi BKS 29Z-0931 và BKS 30H-6296.

Các tài sản bảo đảm vay trên là tài sản hình thành từ vốn vay, được ký hợp đồng thế chấp công chứng với ngân hàng và đăng ký tài sản bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản thành phố Hà Nội. Ngân hàng Agribank chi nhánh H giữ bản chính các giấy chứng nhận đăng ký 04 ô tô trên đều mang tên chủ xe là công ty TNHH TM&DL Khánh Hòa và giao cho công ty Khánh Hòa quản lý, sử dụng 04 xe ô tô trên.

Quá trình vay, Nguyễn Hải Q đã trả cho Agribank chi nhánh H 103.000.000 đồng tiền gốc và 894.717.193 đồng tiền lãi đến tháng 6/2011. Khoảng tháng 3/2010, do cần tiền kinh doanh của công ty (Trả tiền thuê văn phòng, trả lương lái xe, tiền xăng dầu, bồi thường thiệt hại và sửa chữa xe ô tô bị tai nạn giao thông,…) Q đã tự ý bán các tài sản thế chấp là xe ô tô BKS 29X-6385 cho một người tên là Nghĩa được khoảng 300.000.000 đồng và xe ô tô BKS 29X-2040 cho một người tên là Đức với giá 100.000.000 đồng (Đều không nhớ họ, địa chỉ, có ký hợp đồng mua bán xe hiện thất lạc, không còn); và ngày 08/6/2010 Nguyễn Hải Q bán tiếp xe 02 ô tô BKS 30H-6296 và BKS 29Z-0931 cho ông Phạm Quang Ng, sinh 1964 là giám đốc công ty CP du lịch Ng Lang có ký hợp đồng mua bán xe ô tô với tổng số tiền là 1.710.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận anh Ng trả trước cho Q 1.150.000.000 đồng, còn lại số tiền 560.000.000đồng anh Ng sẽ trả thay cho Q tiền vay gốc và lãi hàng tháng theo hợp đồng tín dụng đã ký với chi nhánh ngân hàng H đối với 02 xe ô tô trên, hạn đến ngày 31/10/2010 anh Ng phải trả hết tiền mua xe cho Q và Q có trách nhiệm xuất hóa đơn, làm thủ tục đăng ký sang tên 02 xe ô tô trên cho anh Ng, ngay sau khi ký hợp đồng Q đã giao 02 xe ô tô BKS 30H-6296 và BKS 29Z-0931 cho anh Nguyễn Quang Ng. Từ ngày 02/6/2010 đến ngày 15/7/2016, anh Ng đã trả cho Q 05 lần số tiền là 1.080.000.000 đồng (Có ký 05 phiếu thu) và chuyển cho Q 27.328.000 đồng tiền trả vay gốc và lãi tháng 6/2011 theo Hợp đồng tín dụng 02 xe ô tô trên cho ngân hàng như đã thỏa thuận (Có ký 02 Phiếu thu cùng ngày 25/6/2010). Tổng cộng anh Ng đã trả cho Q là 1.107.328.000 đồng. Đến tháng 12/2010, Q nói không lấy được giấy tờ xe về nên anh Ng không trả tiền cho Q nữa, anh Ng có đến ngân hàng Agribank chi nhánh H hỏi thì được biết Q không trả tiền vay trên cho ngân hàng, từ tháng 01/2012 đến nay anh Ng không gặp và cũng không liên lạc được với Q.

Quá hạn vay của 02 hợp đồng tín dụng trên, ngân hàng Agribank chi nhánh H đã nhiều lần có văn bản yêu cầu Nguyễn Hải Q là giám đốc Công ty TNHH thương mại và du lịch Khánh Hòa phải thanh toán khoản nợ vay trên, nếu không thanh toán được, thì bàn giao các tài sản thế chấp cho ngân hàng để thu hồi nợ. Sau đó Q không trả tiền nợ vay trên cho ngân hàng, cũng không bàn giao tài sản thế chấp cho ngân hàng như đã cam kết do trước đó đã bán cho người khác, đến tháng 12/2011 Q bỏ trốn. Ngày

21/10/2013, ngân hàng Agribank chi nhánh H gửi công văn đến Cơ quan điều tra tố cáo Nguyễn Hải Q.

Ngày 24/11/2014 sau khi biết xe ô tô BKS 30H-6296 và BKS 29Z-0931 là tang vật của vụ án, anh Ng đã giao nộp 02 xe ô tô trên cho Cơ quan điều tra, ngày 12/1/2015 Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 02 xe ô tô Huyndai BKS 30H-6296 và BKS 29Z-0931 cho ngân hàng Agribank chi nhánh H, ngày 27/01/2015 đã bán đấu giá 02 xe ô tô BKS 30H-6296 và BKS 29Z-0931 được số tiền là 601.500.000 đồng để thu hồi nợ cho ngân hàng. Còn đối với 02 xe ô tô Huyndai BKS 29X-6385 và BKS 29X-2040 Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã ra thông báo truy tìm vật chứng trả, nhưng đến nay vẫn chưa thu hồi được.

Tại Kết luận giám định số 3827 ngày 08/7/2014 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 02 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Aero, BKS 29Z-0931 có số khung 908545, số máy 2057683 và BKS 30H-6296, có số khung 908546, số máy 2057731 là số nguyên thuỷ.

Tại Thông báo kết quả giám định số 2815 ngày 27/5/2014 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận: Chữ ký đứng tên Nguyễn Hải Q trên các tài liệu "Hợp đồng tín dụng số 1260/HĐTD LAV-200700105 ngày 02/3/2007" - Ký hiệu A1, "Hợp đồng tín dụng ngày 29/10/2007 số 1260/HĐTD LAV-200700700" - Ký hiệu A2, "Hợp đồng thế chấp ngày 27/02/2007" - Ký hiệu A3 và trên "Hợp đồng thế chấp ngày 26/10/2007" - Ký hiệu A4, với chữ ký đứng tên Nguyễn Hải Q trên tài liệu "Điều lệ công ty TNHH TM&DL Khánh Hòa" và "Đơn đăng ký kinh doanh của công ty TNHH Khánh Hòa" - Ký hiệu M1, M2 là chữ do cùng một người ký.

Tại Thông báo kết quả giám định số 3699 ngày 04/7/2014 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận: Chữ ký đứng tên Nguyễn Hải Q trên "Phiếu thu ngày 15/7/2010" - Ký hiệu A1, trên 06 "Phiếu thu các ngày 02/6/2010, 03/6/2010, 11/6/2011, 14/6/2010, 25/6/2010, 25/6/2010" - Ký hiệu từ A2 đến A7 và trên 02 "Hợp đồng mua bán xe ô tô ngày 08/6/2010" - Ký hiệu A8, A9, với chữ ký đứng tên Nguyễn Hải Q trên 02 "Biên bản làm việc giữa chi nhánh ngân hàng Agribank H với công ty TNHH Khánh Hòa các ngày 24/02/2010, 30/5/2013" - Ký hiệu M1, M2 là chữ do cùng một người ký.

Xác minh tại Công an phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, Hà Nội cung cấp: Nguyễn Hải Q, sinh năm 1967, đăng ký HKTT tại số A ngách D/47 đường Lạc Long Q, tổ 22, cụm 3, phường Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội đã bán nhà đi khỏi địa phương từ tháng 12/2011, hiện không rõ Q và gia đình ở đâu; Xác minh địa chỉ công ty TNHH TM&DL Khánh Hoà tại số 21 ngõ 131 đường H, phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội, ông Phạm Văn Tuyên là chủ nhà khai: Nguyễn Hải Q là em rể ông Tuyên, năm 2007 ông Tuyên

cho Q mượn địa chỉ nhà trên của ông Tuyên làm địa chỉ văn phòng công ty TNHH TM&DL Khánh Hoà ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, hiện công ty của Q không còn hoạt động, ông Tuyên không biết Q ở đâu, làm gì; Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1965 là vợ Nguyễn Hải Q, hiện thuê nhà và tạm trú tại số c ngách 154 phố Nghĩa Dũng, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội khai: vợ chồng đã ly thân, Q không sinh sống cùng mẹ con chị H từ cuối năm 2011 đến nay, hiện chị H không biết Q ở đâu, không liên lạc được; Bà Nguyễn Thị Vĩnh, sinh năm 1930 là mẹ Nguyễn Hải Q, thuê nhà ở tại số N đường Lạc Long Q, tổ X, cụm 3, phường Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội cho biết: Hiện bà Vĩnh không biết Q ở đâu và cũng không liên lạc được.

Do Nguyễn Hải Q bỏ trốn, ngày 28/11/2014 Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội ra quyết định truy nã số 04 đối với bị cáo Nguyễn Hải Q. Ngày 10/3/2017, Nguyễn Hải Q bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Hải Q khai nhận đã ký hợp đồng tín dụng, thế chấp tài sản là 04 xe ô tô trên, vay 2,7 tỷ đồng của ngân hàng Agribank chi nhánh H. Số tiền vay trên, Q sử dụng vào hoạt động kinh doanh của công ty và đã bị thua lỗ hết. Q đã trả cho ngân hàng 103.000.000 đồng tiền vay gốc và tiền lãi đến khoảng tháng 6/2011, hiện còn nợ 2.597.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi ngân hàng. Quá hạn vay, do không có trả nợ vay cho Ngân hàng Agribank chi nhánh H và tài sản thế chấp là 04 xe ô tô trên Q đã bán cho người khác, nên đến tháng 12/2011 Q bỏ trốn khỏi nơi cư trú vào các tỉnh ở miền Nam, không có nơi ở cố định, không liên lạc gì với ngân hàng, anh Ng, gia đình và chính quyền địa phương biết. Việc vay vốn ngân hàng và bán tài sản thế chấp trên là do Q làm, không có ai tham gia. Anh Nguyễn Quang Ng khai: ngoài số tiền 1.107.328.000 đồng đã trả cho Q để mua 02 xe ô tô trên (Có viết phiếu thu), anh Ng còn trả thêm cho Q 70.000.000 đồng (Có chứng từ nhưng hiện để thất lạc, không còn), Q không thừa nhận số tiền này nên không đủ cơ sở xác định. Theo công văn đề nghị của Ngân hàng Agribank chi nhánh H, tính đến ngày 31/7/2014 (Thời điểm khởi tố vụ án hình sự) Nguyễn Hải Q còn nợ vay của ngân hàng là: 697.000.000 đồng tiền gốc và 727.088.750 đồng tiền lãi đối với Hợp đồng tín dụng 1260/HĐTD LAV-200700105; 1.900.000.000 đồng tiền gốc và 2.005.416.944 đồng tiền lãi với hợp đồng tín dụng số 1260/HĐTD LAV-200700700.

Đối với Nguyễn Quang Ng là người mua 02 xe ô tô BKS 30H-6296 và BKS 29Z-0931 của Nguyễn Hải Q và biết rõ là tài sản Q đang thế chấp ngân hàng. Qua điều tra xác định, Ng không thỏa thuận, ăn chia, hưởng lợi gì với Q chiếm đoạt tiền vay trên của ngân hàng, không đồng phạm với Q lạm dụng chiếm đoạt tiền của ngân hàng trong vụ án, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

* Ngoài hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Hải Q, ngày 01/2/2017 Cơ quan điều tra còn nhận được đơn của ông Công Văn Nguyên, sinh năm 1964, trú tại số M tổ F, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội tố cáo Nguyễn Hải Q đã cấu kết với Phạm Thị Mỵ A là cán bộ ngân hàng Agribank chi nhánh T lạm dụng tín nhiệm tài sản của anh Nguyên thông qua việc cho Q mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông Q để thế chấp, vay 2,9 tỷ đồng của ngân hàng. Qua điều tra xác định, vụ việc nêu trong đơn tố cáo trên là quan hệ dân sự và đã được Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP Hà Nội xét xử bằng Bản án DSST số 07 ngày 15/11/2016 về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn là Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng VAMC (Do ngân hàng Agribank bán khoản nợ vay 2,9 tỷ cho công ty) và bị đơn là ông Công Văn Nguyên, nên Cơ quan điều tra không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi trừ đi 601.500.000 đồng tiền bán đấu giá 02 xe ô tô BKS 29Z-0931 và 30H-6296 để thu hồi nợ vay cho ngân hàng. Ngân hàng Agribank chi nhánh H yêu cầu Q còn phải bồi thường 1.995.500.000 đồng tiền vay gốc và 2.732.505.694 đồng tiền lãi. Anh Ng yêu cầu Nguyễn Hải Q bồi hoàn trả lại số tiền đã thanh toán mua xe ô tô là 1.107.328.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 353/CT- VKS- P2 ngày 25.10.2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải Q về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 140 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo nhận tội và khai lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo và diễn biến hành vi phạm tội bị cáo gây ra như đã khai nhận tại tòa và đề nghị giải quyết vụ án đúng với pháp luật.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; rút phần kết luận bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách mà Cáo trạng nêu. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 4 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Q với mức án từ 12 đến 13 năm tù.

* <u>Về trách nhiệm dân sự</u>:

- Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Hải Q phải bồi thường cho Agribank- Chi nhánh H số tiền mà bị cáo còn chiếm đoạt là 1.995.500.000đồng và số tiền lãi của 02 hợp đồng tín dụng từ năm 2011 đến nay.

- Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Phạm Quang Ng số tiền 1.150.000.000đồng mà bị cáo còn cầm của anh Ng thông qua quan hệ mua bán 02 xe ô tô liên quan đến vụ án mà công an đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hải Q thừa nhận các hành vi phạm tội của mình đã bị điều tra, truy tố nêu trên; bị cáo xin nhận trách nhiệm về hành vi phạm tội đó và chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, cùng các chứng cứ tại liệu điều tra chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Tòa thấy đã đủ kết luận: Năm 2007, bị cáo Nguyễn Hải Q vay số tiền 2,7 tỷ đồng của Agribank- Chi nhánh H để kinh doanh vận tải, thông qua 2 hợp đồng tín dụng trung và dài hạn. Bị cáo có thế chấp tài sản cho Ngân hàng là 04 xe ô tô hợp pháp của đơn vị mình để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của khoản vay. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị cáo đã trả được 103.000.000 đồng tiền gốc và 894.717.193 đồng tiền lãi; sau đó, do làm ăn khó khăn, bị cáo đã tự ý bán 04 xe ô tô trên(Không được sự đồng ý của Ngân hàng) rồi bỏ trốn. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Hải Q đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tội và hình phạt được qui định tại điểm a khoản 4 Điều 140 Bộ luật hình sự; số tiền chiếm đoạt được xác định là khoản tiền vay còn lại của hợp đồng là 2.597.000.000đồng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến lượng tài sản lớn của nhà nước được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Số tiền bị cáo chiếm đoạt là 2.597.000.000đồng, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi được 2 xe ô tô thế chấp chuyển cho ngân hàng; qua bán đấu giá tài sản, Ngân hàng thu hồi được số tiền 601.500.000 đồng tiền chiếm đoạt; hiện còn 1.995.500.000đồng.

Ở hành vi "Vi phạm các qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" bị cáo phạm tội sau nhưng lại được xử trước và xử án treo nên lần phạm tội này của bị cáo không xác định là tái phạm, không thỏa mãn áp dụng khoản 5 Điều 60 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nhưng với

hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thấy cần phải bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian dài, thì mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

* *Xét về trách nhiệm dân sự*: Số tiền xác định bị cáo chiếm đoạt của Agribank- Chi nhánh H còn lại là 1.995.500.000đồng, nay cần buộc bị cáo Nguyễn Hải Q phải bồi thường cho Agribank- Chi nhánh H số tiền trên. Tiền lãi phát sinh sau ngày bị cáo chiếm đoạt, tại tòa Kiểm sát viên có đề nghị Hội đồng buộc bị cáo phải bồi thường cả khoản tiền lãi, nhưng không được chấp nhận; vì Hội đồng xét xử chỉ buộc bị cáo bồi thường số tiền chiếm đoạt, mà không buộc bị cáo phải bồi thường phần thiệt hại phát sinh trong tương lai(Tức là: Khoản tiền phát sinh sau ngày bị cáo phạm tội). Đối với lãi suất thỏa thuận khi vay mà bị cáo đã ký kết với Ngân hàng được lưu trong hợp đồng tín dụng, thì Ngân hàng và bị cáo tiếp tục thực hiện hợp đồng và tự thỏa thuận giải quyết về phần lãi suất phát sinh; trường hợp không thỏa thuận được, thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Đối với số tiền 1.150.000.000đồng, bị cáo nhận của anh Phạm Quang Ng khi bán 2 xe ô tô là tài sản thế chấp đây là hợp đồng vô hiệu do vi phạm điều cầm của pháp luật. Tại phiên tòa, 2 bên thỏa thuận Tòa ghi nhận vào bản án khoản tiền trên và buộc bị cáo Nguyễn Hải Q phải hoàn trả cho anh Ng(Án phí dân sự bị cáo Q xin chịu); Hội đồng xét xử chấp nhận.

* *Vật chứng*: Quá trình điều tra không thu giữ gì, nên không xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Hải Q phạm tội "**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**".

Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 140; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải Q 13(Mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10.3.2017.

Áp dụng: Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 123, 166 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

* ***Về trách nhiệm dân sự***:

- Buộc bị cáo Nguyễn Hải Q phải bồi thường ngay số tiền chiếm đoạt còn lại cho Agribank- Chi nhánh H là 1.995.500.000đồng (Một tỷ chín trăm chín mươi chín mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Hải Q phải hoàn trả ngay cho anh Phạm Quang Ng số tiền là 1.150.000.000đồng (Một tỷ một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả do ngân hàng nhà nước qui định, tương ứng với thời gian chưa thi hành án của khoản tiền chưa thi hành xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6,7.9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

* **Án phí**: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 92.291.000đồng án phí dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt nguyên đơn dân sự, Tòa báo cho các bên biết quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định Bản án.

Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo Bản án về phần dân sự liên quan đến mình./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao, VKS Cấp cao;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng KTGĐ- THA.HS;
- Văn phòng TAHN;
- Cục THA.DS Hà Nội;
- Bị cáo;
- Ng- ời tham gia tố tụng khác;
- L- u HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa.

Ngô Tiến Phong